

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày: 27-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: ông Lò Văn Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Kháng Mai Thu.

Ông Lê Trọng Cảnh.

Bà Quàng Thị Ánh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 537/2020/QĐ-TA, ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với các bị cáo:

1. Thào Chờ D (tên gọi khác: không) sinh năm: 1982, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản C, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm nương; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào Tòng H (đã chết) và bà Giàng Thị C, sinh năm 1965; Có vợ là Lầu Thị S, sinh năm 1987 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 29/3/2020, tạm giam từ ngày 31/3/2020, có mặt.

2. Lầu A S (tên gọi khác: không) sinh năm: 1994, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản K, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm nương; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu Vả Ch, sinh năm 1975 và bà: Sùng Thị L, sinh năm 1976; Có vợ là Giàng Thị D, sinh năm 1996 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: không, Tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2020, tạm giam từ ngày 31/3/2020, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào Chờ D*: ông Nguyễn Quang K, Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lầu A S*: bà Lê Thị X, Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến*: bà Lường Thị B, sinh năm: 1983; địa chỉ: bản C, xã N, thành phố P, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2019, bị cáo Thào Chờ D quen người đàn ông tên T, không rõ họ và địa chỉ, qua nói chuyện, T nói với bị cáo D “bạn của T tên B đang cần mua ma túy” và cho bị cáo D số điện thoại của Bình. Đầu năm 2020, bị cáo Thào Chờ D gọi điện thoại cho B hỏi còn cần mua ma túy không, B đồng ý mua 02 bánh Heroine với giá 160 triệu đồng/bánh.

Khoảng tháng 02/2020, bị cáo Thào Chờ D gặp bị cáo Lầu A S và nói “có người cần mua ma túy, biết chỗ nào có ma túy bán thì mua về bán lấy tiền lãi chia nhau”. Sau khi trao đổi, bị cáo Lầu A S đi đến khu vực biên giới Việt - Lào, thuộc bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, gặp một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, mua nợ được 02 bánh Heroine, với giá 110 triệu đồng/01bánh. Sau khi mua được Heroine, bị cáo S gọi điện thông báo cho bị cáo D biết đã mua được ma túy và bảo gọi điện cho B hẹn thời gian, địa điểm để trao đổi, giao dịch mua bán với giá 150 triệu đồng/01 bánh. Sáng ngày 29/3/2020, bị cáo Lầu A S đi xe máy BKS: 27B1-528.10 chở bị cáo Thào Chờ D xuống nhà nghỉ T, thuộc khu vực tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên để gặp B và bạn của B, sau khi kiểm tra tiền, bị cáo D ở lại khu vực bến xe khách của tỉnh Điện Biên, còn bị cáo S đi xe máy về nhà. Bị cáo Lầu A S lấy 02 bánh Heroine cất giấu vào túi vải màu đen đeo lên người, khoảng 13 giờ ngày 29/3/2020, bị cáo S đến nhà nghỉ T. Trong lúc 04 người đang trao đổi mua bán, thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên, phát hiện bắt giữ, thu giữ 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 635,6 gam, lợi dụng sơ hở, B và bạn của B đã chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 305/GĐ-PC09, ngày 06/4/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A S, Thào Chờ D gửi giám định là chất ma túy: loại Heroine. Khối lượng hai bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lầu A S, Thào Chờ D là 635,6 gam.*

Cáo trạng số: 49/CT-VKS-P1 ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lầu A S, Thào Chờ D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Thào Chờ D và Lầu A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm như sau: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thào Chờ D 20 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lầu A S 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 633,4 gam Heroine, đã trừ mẫu gửi giám định và 01 (một) túi đeo màu đen có kích thước khoảng (30x20x5)cm, loại có quai đeo, đã qua sử dụng thu giữ của Lầu A S; trả lại cho bị cáo Lầu A S 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lầu A S; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Thào Chờ D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng- hồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Lầu A S. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo **Thào Chờ D** không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: do bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa; bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án; đề nghị xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A S không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thường xuyên sinh sống ở vùng sâu, vùng xa; hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo không phải là người khởi xướng; nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức án phù hợp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đồng thời đề nghị chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân về xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo các tài sản không liên quan đến vụ án.

Người chứng kiến bà Lường Thị B trình bày tại cơ quan điều tra: khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/3/2020, bà Lường Thị B được tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, công an phường Thanh

Bmời chứng kiến việc bắt giữ người tại phòng số 204 nhà nghỉ T. Khi tổ công tác lên phòng 204 thấy có 04 người đàn ông, nhưng 02 người đàn ông đã bỏ chạy, công an không truy bắt được. Tổ công tác bắt giữ được 02 đối tượng tên Thảo Chờ D và Lầu A S, thu giữ trong túi đen đang đeo trên người Lầu A S 02 bánh hình chữ nhật. Bà Lương Thị B nghe thấy Thảo Chờ D, Lầu A S khai nhận đó là số Heroine của D và S cùng nhau mang đi bán để kiếm lời. Ngoài ra, Công an còn thu giữ 01 xe máy, 02 điện thoại của các bị cáo. Việc bắt giữ Thảo Chờ D và Lầu A S cũng như việc khai báo của các đối tượng là tự nguyện, không bị ép buộc.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và công nhận lời khai của người chứng kiến là đúng, trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa cho thấy: khoảng tháng 02/2020, bị cáo Thảo Chờ D và bị cáo Lầu A S cùng nhau đi mua ma túy về bán lấy tiền lãi chia nhau. Sau khi thống nhất, một mình bị cáo Lầu A S đi đến khu vực biên giới Việt - Lào, thuộc bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, gặp và mua nợ 02 bánh Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, với giá 110 triệu đồng/01bánh. Sau khi mua được 02 bánh Heroine, bị cáo D gọi điện cho người mua tên B hẹn thời gian, địa điểm để trao đổi, giao dịch mua bán ma túy. Sáng ngày 29/3/2020, bị cáo Lầu A S chở bị cáo Thảo Chờ D xuống nhà nghỉ T, thuộc khu vực tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên để gặp B, sau khi kiểm tra tiền, bị cáo S đi xe máy về nhà lấy 02 bánh Heroine, mang xuống nhà nghỉ T. Trong lúc 04 người đang trao đổi mua bán, thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên, phát hiện bắt giữ, thu giữ 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 635,6 gam, **lợi dụng sơ hở B** và người đàn ông đi cùng đã chạy thoát. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 04); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 50); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 51-52); kết luận giám định (BL 55); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến bà Lương Thị B (BL 143-146) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Thảo Chờ D và bị cáo Lầu A S đã mua 635,6 gam Heroine để bán nhằm tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của các bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng 49/CT-VKS-P1 ngày 29/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Thảo Chờ D, Lầu A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ma túy gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, đồng thời nó cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói riêng và cả nước nói chung ngày càng diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan pháp luật tăng cường đấu tranh và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm này nhưng hành vi phạm tội của các đối tượng ngày càng tinh vi. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Thào Chờ D sinh ra và cư trú tại địa bàn đặc biệt khó khăn; do điều kiện gia đình khó khăn nên bị cáo không được đi học. Bị cáo chưa có tiền án; chưa có tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lầu A S được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớp 6/12 thì thôi học. Bị cáo chưa tiền án; chưa có tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, vạ trò của các bị cáo trong vụ án là giống nhau. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho các bị cáo về hình phạt chính đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình các bị cáo không có tài sản có giá trị; các bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện

Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

- Các đối tượng tên T và B theo lời khai của bị cáo Thào Chờ D: T là giới thiệu B và B là người mua ma túy, quá trình xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được con người, địa chỉ cụ thể, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người đàn ông người Lào theo lời khai của bị cáo Lầu A S là người bán nợ 02 bánh Heroine cho bị cáo S, Cơ quan CSĐT không xác minh được thông tin cụ thể, nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy 633,4 gam Heroine đã trừ mẫu gửi giám định vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng-hồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Lầu A S và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Thào Chờ D là vật các bị cáo S dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lầu A S 01 chứng minh thư nhân dân số 040467452 mang tên Lầu A S vì không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội là 01 túi màu đen có kích thước khoảng (30x20x5) cm, loại có quai đeo thu giữ của bị cáo Lầu A S.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại cho bà Sùng Thị L chủ sở hữu chiếc xe máy HONDA WAVE RSX màu đen, xanh; BKS 27B1-528.10 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe HONDA WAVE RSX màu đen, xanh BKS 27B1-528.10 mang tên chủ xe Sùng Thị L, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 84, ngày 01/7/2020 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (BL 59-63), là phù hợp với quy định tại Điều 36, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí:

Bị cáo Thào Chờ D, bị cáo Lầu A S sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn,

xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020; căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thào Chờ D và bị cáo Lầu A S;

- Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Thào Chờ D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Thào Chờ D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2020.

Bị cáo Lầu A S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lầu A S 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy các vật sau:

- 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Lầu A S; SN: 1994; Nơi cư trú: Bản K2, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và Thào Chờ D; SN: 1982; Nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 29/3/2020 tại khu vực tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổng khối lượng hai bánh chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ khi bắt quả tang Lầu A S và Thào Chờ D là 635,6 gam, đã trích 02 mẫu gửi giám định khối lượng 2,2 gam. Tổng khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine còn lại là: 633,4 gam. Mặt sau phong bì được dán kín tại các mép dán có chữ ký giáp lai của: Triệu Tiến M, Lương Văn H, Trần Sỹ N, Vũ Thanh C, Lầu A T, Vừ A C, Lầu A S và điểm chỉ ngón trỏ phải của Thào Chờ D cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản;

- 01 (một) túi màu đen có kích thước khoảng (30x20x5) cm, loại có quai đeo đã qua sử dụng, thu giữ của Lầu A S.

* Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng-hồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Lầu A S và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng, loại màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Thảo Chờ D.

* Trả lại cho bị cáo Lầu A S 01 chứng minh thư nhân dân số 040467452 mang tên Lầu A S

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 29 tháng 7 năm 2020).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thảo Chờ D và bị cáo Lầu A S.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Thảo Chờ D và bị cáo Lầu A S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc I TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa